

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)*

**1. Thông tin chung**

- Họ và tên: Phạm Quốc Hùng
- Năm sinh: 20/06/1974
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo: TS, năm 2010, Trường Đại học Nha Trang (Bộ Giáo dục và Đào tạo)
- Chức danh: Phó Giáo sư, năm 2016, Trường Đại học Nha Trang

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Thủy sản, Nuôi trồng Thủy sản
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Viện trưởng Viện Nuôi trồng Thủy sản, Trường Đại học Nha Trang
- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa Nuôi trồng Thủy sản, Trường Đại học Nha Trang
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở năm 2017, 2020, 2021 Trường Đại học Nha Trang

**2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)**

**2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình**

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 6 sách chuyên khảo; 2 giáo trình.
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

Alexandra Johnson, **Pham Quoc Hung**, 2021. Impacts of climate change on aquaculture in Vietnam: a review of local knowledge. *Aquaculture with a focus on Vietnam and Thailand* (Eds: Róisín Nash, Sergey Shibaev, Rakpong Petkam). <https://doi.org/10.26271/opus-1261>

Alena Mychkova, Thomas Potempa, Lynn Besenyei, Nguyen Hoang Nam Kha, Rakpong Petkam, Chanagun Chitmanat, **Pham Hung Quoc**, Nguyen Huu Tho, Duong Ngoc Duong, 2021. "Competences Manual for Environmental Aquaculture / Fishery". Ostfalia Hochschule für angewandte Wissenschaften Braunschweig/Wolfenbüttel. <https://doi.org/10.26271/opus-1234>

Duong Ngoc Duong, Nguyen Huu Tho, Tran Hai Dang, Doan Quoc Khanh, Hoang Hai Thanh, Nguyen Hoang Nam Kha, **Phạm Quốc Hùng**, 2019. The assessment of employer's satisfaction for graduates of bachelore program in fisheries and aquaculture from Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry, Nha Trang University and Nong Lam University, HCMC, Vietnam. *Bologna process and fisheries education for sustainable development* (Eds: Alessandro Figus, Thomas Potempa). Eurilink University Press. <https://www.unilink.it/>

Nguyễn Tường Anh - **Phạm Quốc Hùng**, 2016. *Sách chuyên khảo "Cơ sở ứng dụng Nội tiết học Sinh sản cá"*. Nhà xuất bản Nông nghiệp. ISBN: 978-604-60-2408-8

## 2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 52 bài báo tạp chí trong nước; 31 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước: 14 bài trong 5 năm gần đây (2017-2021)

Nguyễn Văn An, Nguyễn Văn Minh, **Phạm Quốc Hùng**, 2021. Hàm lượng 11-keto testosterone huyết tương trong mùa sinh sản của cá diều đực (*Siganus guttatus*). *Tạp chí khoa học-công nghệ thủy sản*, Số 2/2021, trang 2-7.

Lê Minh Hoàng, Nguyễn Văn Minh, **Phạm Quốc Hùng**, Ngô Văn Mạnh, 2020. Ảnh hưởng thời gian kích thích hormone lên đặc tính sinh hóa của dịch tương cá chêm mõm nhọn *Psammoperca waigiensis*. *Tạp chí khoa học-công nghệ thủy sản*; Số 4/2020, trang 58-66.

**Phạm Quốc Hùng**, Hứa Thị Ngọc Dung, Nguyễn Thị Toàn Thư, 2020. Nghiên cứu đặc điểm sinh học buồng trứng cá bè đung (*Gnathanodon speciosus*). *Tạp chí khoa học-công nghệ thủy sản*; Số 4/2020, trang 67-74.

Hứa Thị Ngọc Dung, Đào Thị Đoàn Trang, **Phạm Quốc Hùng**, 2020. Nghiên cứu đặc điểm sinh học tinh sào cá khế vằn (*Gnathanodon speciosus*). *Tạp chí khoa học-công nghệ thủy sản*; Số 2/2020, trang 19-25.

Đoàn Xuân Nam, **Phạm Quốc Hùng**, Đinh Văn Khương, 2019. Khả năng chịu sốc độ mặn và sự tương tác của độ mặn với nhiệt độ lên đặc điểm sinh học và sinh sản của loài Copepoda *Pseudodiaptomus annandalei*. *Tạp chí khoa học công nghệ thủy sản*; Số 4/2019, trang 75-87.

Đoàn Xuân Nam, Bùi Văn Cảnh, **Phạm Quốc Hùng**, Đinh Văn Khương, 2019. Ảnh hưởng của nhiệt độ lên sự phát triển và sinh sản của loài Copepoda *Pseudodiaptomus Annandalei*. *Tạp chí khoa học công nghệ thủy sản*; Số 3/2019, trang 91-98.

Nguyễn Văn An, Nguyễn Văn Minh, **Phạm Quốc Hùng**, 2019. Ảnh hưởng của hCG và LHRH-A lên thành phần sinh hóa của tinh sào cá diều (*Siganus guttatus*). *Tạp chí khoa học công nghệ thủy sản*; Số 3/2019, trang 3-8.

**Pham Quoc Hung**, Hua Thi Ngoc Dung, Augustine Arukwe, 2018. Photoperiod manipulation in the induced breeding of the rabbitfish (*Siganus guttatus*). *Journal of Fisheries Science and Technology*, Vol 4/2018: pp 69-77.

**Phạm Quốc Hùng**, Phạm Huy Trường, Nguyễn Văn An, 2018. Ảnh hưởng của hCG, LHRH-A lên đặc điểm sinh lý sinh sản cá diạ (*Siganus guttatus*). *Tạp chí khoa học công nghệ thủy sản*; Số 3/2018, trang 38-43.

**Phạm Quốc Hùng**, Ngô Thị Ngọc Thủy, Nguyễn Thị Hồng Nhung, 2018. Phương thức lây truyền của ký sinh trùng *Perkinsus olseni* và thử nghiệm trị bệnh trong điều kiện thí nghiệm. *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*; Số 5/2018, trang 90-94.

**Phạm Quốc Hùng**, Nguyễn Thị Hồng Nhung, 2017. Thử nghiệm cảm nhiễm bào tử *Perkinsus olseni* vào nghêu Bến Tre (*Meretrix lyrata*) bằng phương pháp ngâm. *Tạp chí khoa học công nghệ thủy sản*, Số 3/2017, trang 23-27.

Chu Chí Thiết, Nguyễn Quang Huy, **Phạm Quốc Hùng**, 2017. Đánh giá khả năng tiêu hóa một số nguyên liệu bột cá và thực vật của cá chim vây vàng (*Trachinotus falcatus*) giai đoạn giống. *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*; Số 9/2017, trang 103 - 109.

**Phạm Quốc Hùng**, Phan Văn Út, Lê Minh Hoàng, Nguyễn Văn Minh, Phạm Phương Linh, 2017. Chu kỳ phát triển buồng trứng và ảnh hưởng của Vitamin C lên một số đặc điểm sinh học sinh sản cá Diạ (*Siganus guttatus*). *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*; Số 3+4/2017, trang 190-195.

Nguyễn Thị Thùy Giang, **Phạm Quốc Hùng**, 2017. Phát hiện vi bào tử trùng (Microsporidia) *Enterocytozoon hepatopenaei* nội ký sinh ở tôm chân trắng (*Litopenaeus vannamei*) nuôi thương phẩm tại Ninh Thuận. *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*; Số 1/2017, trang 89-95.

#### - Quốc tế: 20 bài trong 5 năm gần đây (2016-2021)

Thao Duc Mai, Kim Jyi Lee-Chang, Ian D. Jameson, Tung Hoang, Ngoc Bao Anh Cai, **Hung Quoc Pham**, 2021. Fatty acid profiles of selected microalgae used as live feeds for shrimp postlarvae in Vietnam. *Aquaculture Journal*, 1 (1): 26-38. <https://doi.org/10.3390/aquacj1010004>

Hung Van Nguyen, Mariamu Ahsadi Bakari, **Hung Quoc Pham**, 2021. Induced spawning and larval rearing of the sea cucumber *Holothuria nobilis*. *The Israeli Journal of Aquaculture-Bamidgeh*, Vol 73, September 15, 2021. <https://doi.org/10.46989/001c.28235>

Minh-Hoang Le, Khuong V. Dinh, **Hung Q. Pham**, 2021. Effects of different artificial motile activating media on sperms motility of Waigieu seaperch *Psammoperca waigiensis* throughout a reproductive season. *Journal of Applied Ichthyology*, 37 (6) 893-908. <https://doi.org/10.1111/jai.14264>

Khuong V. Dinh, Kha L.U. Doan, Nam X. Doan, **Hung Q. Pham**, Thi Hoang Oanh Le, Minh-Hoang Le, Minh T.T. Vu, Hans-Uwe Dahms, Kiem T. Ngoc, 2021. Parental exposures increase the vulnerability of copepod offspring to copper and a simulated

marine heatwave. *Environmental Pollution*, 287, 15 October, 2021, 117603. <https://doi.org/10.1016/j.envpol.2021.117603>

Thuy-Dung Mai-Hoang, Hai-Ly Tien, Hai-Minh Chau-Hoang, Khai-Hoan Nguyen-Phuoc, **Hung Quoc Pham**, Thuoc Linh Tran, Hieu Tran-Van, 2021. A novel PCR method for simultaneously detecting Acute Hepatopancreatic Necrosis Disease (AHPND) and mutant-AHPND in shrimp. *Aquaculture*, 534, 15 March 2021, 736336. <https://doi.org/10.1016/j.aquaculture.2020.736336>

Thuy T. Nguyen, Minh-Hoang Le, Nam X. Doan, **Hung Q. Pham**, Minh T.T. Vu, Khuong V. Dinh, 2020. Artificial light pollution increases the sensitivity of tropical zooplankton to extreme warming. *Environmental Technology & Innovation*, Volume 20, November 2020, 101179. <https://doi.org/10.1016/j.eti.2020.101179>

**Hung Q. Pham**, Hoang M. Le, 2020. Seasonal changes in three indices of gonadal maturation in male golden rabbitfish (*Siganus guttatus*): implications for artificial propagation. *Fish Physiology and Biochemistry*, 46. <https://doi.org/10.1007/s10695-020-00776-x> Impact factor: 1.832

**Hung Q. Pham**, Ut V. Phan, An V. Nguyen, A. Arukwe, Hoang M. Le, 2020. Effects of human chorionic gonadotropin and gonadotropin releasing hormone analogue on plasma steroid hormones and spawning performances in golden rabbitfish *Siganus guttatus*. *Journal of Applied Ichthyology*, 36 (2): 212-218. <https://doi.org/10.1111/jai.13996> Impact factor: 0.877

Alexandra Johnson, **Pham Quoc Hung**, 2020. Impacts of climate change on aquaculture in Vietnam: a review of local knowledge. *Aquaculture Asia* Vol. 24, No. 1, January-March 2020, 8-14. <https://enaca.org/?id=1089>

**Hung Q. Pham**, An V. Nguyen, 2019. Seasonal changes in hepatosomatic index, gonadosomatic index and plasma estradiol-17 $\beta$  level in captivity reared female rabbitfish (*Siganus guttatus*). *Aquaculture Research*, 50 (8), 2191-2199. <https://doi.org/10.1111/are.14100> Impact factor: 1.502

Scott McIlveen and **Pham Quoc Hung**, 2019. Improving livelihoods and increasing coastal resilience: A look at integrated mangrove-shrimp aquaculture in Vietnam. *Aquaculture Asia* Vol. 23, No. 4, October-December 2019, 11-13. <https://enaca.org/?id=1068>

Nam X. Doan, Minh T.T. Vu, **Hung Q. Pham**, Mary S. Wisz, Torkel Nielsen, and Khuong Dinh, 2019. Extreme temperature impairs growth and productivity in a common tropical marine copepod. *Scientific Report*, 9 (4550). <https://doi.org/10.1038/s41598-019-40996-7> Impact factor: 4.525

Nam X. Doan, Minh T T Vu, Ha T Nguyen, Huyen T N Tran, **Hung Q. Pham**, Khuong V Dinh, 2018. Temperature- and sex-specific grazing rate of a tropical copepod *Pseudodiaptomus annandalei* to food availability: Implications for live feed in aquaculture. *Aquaculture Research*, 49 (12): 3864-3873. <https://doi.org/10.1111/are.13854> Impact factor: 1.502

Thi Thuy Giang Nguyen, Thi Chinh Nguyen, Montira Leelakriangsak, Thu Thuy Pham, **Quoc Hung Pham**, Chokchai Lueangthuwapranit, and Van Duy Nguyen, **2018**. Promotion of *Lactobacillus plantarum* on growth and resistance against acute hepatopancreatic necrosis disease pathogens in white-leg shrimp (*Litopenaeus vannamei*). *The Thai Journal of Veterinary Medicine*, Vol 48 (1) 2018, 19-28. <https://he01.tci-thaijo.org/index.php/tjvm/article/view/117340>

Minh Hoang Le, **Hung Q. Pham**, **2018**. Seasonal changes in the milt quality of waigieu seaperch *Psammoperca waigiensis*: implication for artificial propagation. *Journal of the World Aquaculture Society*, 49 (5), 857-866. <https://doi.org/10.1111/jwas.12473> Impact factor: 1.386

Minh Hoang Le, **Hung Q. Pham**, **2017**. Cryopreservation of waigieu seaperch (*Psammoperca waigiensis*) sperm. *Cryo Letters*, 38 (3), 178-186. [http://www.cryoletters.org/Abstracts/vol\\_38\\_3\\_2017.htm](http://www.cryoletters.org/Abstracts/vol_38_3_2017.htm)

Kornsunee Phiwsaiya, Walaiporn Charoensapsri, Suwimon Taengphu, Ha Dong Thanh, Pakkukul Sangsuriya, Giang Nguyen, **Hung Q. Pham**, Piti Amparyup, Kallaya Sritunyalucksana, Suparat Taengchaiyaphum, Parin Chaivisuthangkura, Siwaporn Longyant, Paisarn Sithigorngul, and Saengchan Senapin, **2017**. A natural *Vibrio parahaemolyticus* PirvpA-B+ mutant kills shrimp but produces no Pirvptoxins or AHPND lesions. *Applied Environmental Microbiology*, 83:e00680-17. <https://doi.org/10.1128/AEM.00680-17> Impact factor: 3.961

Le, M. H. and **Pham, H. Q.**, **2017**. Sperm Motilities in waigieu seaperch, *Psammoperca waigiensis*: Effects of Various Dilutions, pH, Temperature, Osmolality, and Cations. *Journal of the World Aquaculture Society*, 48 (3): 435-443. <https://doi.org/10.1111/jwas.12357> Impact factor: 1.386

**Pham H. Q.**, Phan U. V., **2016**. Embryonic and larval development and effects of salinity levels on egg and ovary performances in rabbitfish (*Siganus guttatus*) *The Israeli Journal of Aquaculture-Bamidgeh*, Vol 68 (2016), pp: 1-7. <http://hdl.handle.net/10524/54961>

**Pham, H. Q.** and Le, H. M., **2016**, Effects of Thyroxin and Domperidone on Oocyte Maturation and Spawning Performances in the rabbitfish, *Siganus guttatus*. *Journal of the World Aquaculture Society*, 47 (5), 691-700. <https://doi.org/10.1111/jwas.12312> Impact factor: 1.386

**2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)**

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 2 cấp Nhà nước; 2 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

Tên đề tài	Mã số	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý	Trách nhiệm trong đề tài
Nghiên cứu sự biến động testosterone và estradiol trong chu kỳ sinh sản cá diếc ( <i>Siganus guttatus</i> )	106.05-2017.40	12/2017-12/2020	NAFOSTED	Chủ nhiệm
Nghiên cứu đánh giá thực trạng nghề sản xuất tôm giống Ninh Thuận, đề xuất mô hình cơ sở sản xuất giống an toàn, chất lượng theo hướng VietGAP, hướng đến mục tiêu trở thành trung tâm sản xuất tôm giống chất lượng cao của cả nước		7/2016-12/2017	Tỉnh Ninh Thuận	Thành viên
Đánh giá chất lượng tinh trùng cá chêm mõm nhọn <i>Psammoperca waigiensis</i> thông qua thời điểm thu mẫu, tiêm hormone và bảo quản lạnh	106-NN.02-2013.69	3/2014-3/2017	NAFOSTED	Thành viên chủ chốt
Nghiên cứu ảnh hưởng của dinh dưỡng, yếu tố môi trường và kích thích sinh sản lên chất lượng trứng của cá diếc <i>Siganus guttatus</i>	106-NN.01-2013.71	3/2014-3/2017	NAFOSTED	Chủ nhiệm
Nghiên cứu đặc điểm loài và phương thức lây nhiễm của kí sinh trùng <i>Perkinsus spp.</i> ký sinh trên nhuyễn thể tại Việt Nam	B2014-13-10	1/2014-12/2016	Bộ Giáo Dục & Đào Tạo	Chủ nhiệm
Khảo sát một số bệnh nguy hiểm thường gặp ở tôm chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) nuôi thương phẩm tại Ninh Thuận và đề xuất biện pháp phòng ngừa, điều trị	06/HĐ-SKHCN	6/2013-12/2015	Tỉnh Ninh Thuận	Chủ nhiệm

#### 2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: ..... sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: ..... tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: ..... thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):

.....

#### 2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 0 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

Họ và tên NCS	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ	Vai trò hướng dẫn
Chu Chí Thiết 0989139246	Nghiên cứu phát triển thức ăn viên cho cá chim vây vàng <i>Trachinotus falcatus</i>	Trường Đại học Nha Trang	2017	Hướng dẫn phụ

### 3. Các thông tin khác

3.1. *Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):*

3.2. *Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):*

.....  
3.3. *Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):*

<https://orcid.org/0000-0003-2470-518X>

[https://www.researchgate.net/profile/Hung\\_Pham43](https://www.researchgate.net/profile/Hung_Pham43)

RG Score: 20,95; H-index: 8; Số lượt trích dẫn: 196

### 3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Thông thạo

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 5 năm 2022

**NGƯỜI KHAI**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**PHẠM QUỐC HÙNG**